

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ Ứng dụng Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số và Thống kê giáo dục năm học 2025-2026

Căn cứ Công văn số 5835/BGDĐT-KHCNTT ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS), thống kê giáo dục năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 405/KH-THPTVT ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Trường THPT Vọng Thê về Kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2025-2026;

Căn cứ tình hình thực tế về đội ngũ, cơ sở vật chất và chất lượng giáo dục của Trường THPT Vọng Thê năm học 2025-2026.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai hiệu quả, đồng bộ các nhiệm vụ về ứng dụng CNTT, CDS phù hợp với điều kiện thực tiễn và mục tiêu giáo dục của nhà trường.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và CDS trong mọi hoạt động quản lý, dạy, học và kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu năm học 2025-2026.

Nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên (GV), nhân viên (NV) và học sinh (HS), xây dựng môi trường giáo dục số an toàn, hiệu quả.

2. Yêu cầu

Kế hoạch phải cụ thể, khả thi, bám sát các nhiệm vụ trọng tâm của ngành và các giải pháp đã đề ra trong kế hoạch năm học của trường.

Phân công nhiệm vụ rõ ràng, xác định lộ trình thực hiện và sản phẩm đầu ra cụ thể cho từng nội dung công việc.

100% CBQL, GV, NV được quán triệt và cam kết thực hiện nghiêm túc các nội dung của Kế hoạch.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và báo cáo định kỳ để đảm bảo tiến độ và hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra, đánh giá

Tiếp tục triển khai hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT, khai thác tối đa lợi ích của các phần mềm quản lý học tập (LMS) để theo dõi, phân tích quá trình học tập của học sinh. Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng cho giáo viên về kỹ năng tổ chức lớp học trực tuyến, phương pháp tương tác và quản lý học sinh trên môi trường số. Triển khai hiệu quả việc dạy học trực tuyến và kết hợp trực tiếp - trực tuyến.

Tích cực, chủ động xây dựng học liệu số dùng chung, bao gồm bài giảng điện tử, video bài giảng, tài liệu tham khảo số hóa, các bài học, chủ đề STEM. Đẩy mạnh hoạt động của thư viện điện tử, kết nối liên thông với các kho học liệu số để chia sẻ tài nguyên.

Triển khai ứng dụng AI một cách có trách nhiệm, theo lộ trình phù hợp, bảo đảm quan điểm lấy người học làm trung tâm. Tổ chức tập huấn cho đội ngũ về các quy chế sử dụng AI có đạo đức, trách nhiệm, bảo đảm quyền riêng tư trong hoạt động giáo dục và các ứng dụng AI cơ bản hỗ trợ soạn giảng, thiết kế bài tập, cá nhân hóa lộ trình học tập.

Tăng cường các hình thức kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kỳ trên môi trường số. Đa dạng hóa hình thức kiểm tra (trắc nghiệm, tự luận, dự án học tập, sản phẩm thực hành) trên các nền tảng số.

2. Chuyển đổi số trong quản lý và xây dựng cơ sở dữ liệu giáo dục

Vận hành hiệu quả phần mềm quản trị nhà trường, đảm bảo 100% người học, nhà giáo được định danh thống nhất và quản lý bằng hồ sơ số. Số hóa và quản lý hồ sơ CB, GV, NV, hồ sơ học sinh trên hệ thống.

Tổ chức triển khai Học bạ số cho khối lớp 10 theo kế hoạch và hướng dẫn của Sở GDĐT. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết về nhân lực và kỹ thuật để sẵn sàng triển khai văn bản số khi có chỉ đạo. Phấn đấu 100% GV sử dụng thành thạo học bạ số khi được triển khai.

Rà soát, hoàn thiện và xác thực cơ sở dữ liệu ngành tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn, đảm bảo thông tin “Đúng, Đủ, Sạch, Sống”.

Tổ chức rà soát, cập nhật dữ liệu trên hệ thống CSDL ngành (csdl.moet.gov.vn) đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời.

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thông kê giáo dục định kỳ (đầu năm và cuối năm) và các báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

3. Đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt

Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến, tạo điều kiện thuận lợi cho phụ huynh và học sinh.

Tuyên truyền, hướng dẫn 100% phụ huynh và HS khối 12 thực hiện đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển ĐH, CĐ qua Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Phối hợp hướng dẫn học sinh biết cài đặt và sử dụng phần mềm VNeID trên điện thoại để thực hiện các dịch vụ công liên quan đến giáo dục. Hướng dẫn đội ngũ GV, NV và phụ huynh thực hiện các dịch vụ công toàn phần như xin chuyển trường, sao in văn bằng, chứng chỉ.

Đẩy mạnh tuyên truyền, khuyến khích phụ huynh thực hiện thanh toán các khoản thu dịch vụ giáo dục bằng hình thức không dùng tiền mặt. Phối hợp với ngân hàng để tạo điều kiện thanh toán thuận lợi nhất.

4. Nâng cao năng lực số và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

Nâng cao năng lực số cho đội ngũ CBQL, GV, NV và học sinh, đồng thời đảm bảo an toàn tuyệt đối cho môi trường học tập số và hệ thống dữ liệu của nhà trường. Tổ chức ít nhất 02 đợt tập huấn cho CBQL, GV, NV về kỹ năng ứng dụng CNTT, CDS trong quản lý, dạy học; kỹ năng xây dựng học liệu số; ứng dụng AI; kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin.

Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục kỹ năng số, ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn, biết nhận diện và phòng tránh các nguy cơ trên không gian mạng vào các hoạt động giáo dục, giờ sinh hoạt lớp, hoạt động ngoại khóa.

Thường xuyên rà soát, có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với hệ thống CNTT của nhà trường, khắc phục các nguy cơ mất an toàn. Trang bị và cập nhật thường xuyên các phần mềm phòng chống virus có bản quyền cho máy tính của nhà trường.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác tổ chức, chỉ đạo

Kiện toàn Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của nhà trường, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Lãnh đạo nhà trường phụ trách chung, các Phó Hiệu trưởng phụ trách các mảng chuyên môn và cơ sở vật chất, Tổ trưởng Tin học là ủy viên thường trực.

Đưa các chỉ tiêu về ứng dụng CNTT, CDS vào tiêu chí thi đua của các tổ chuyên môn và cá nhân GV, NV.

2. Đảm bảo nguồn lực và hạ tầng kỹ thuật

Rà soát, duy trì, nâng cấp trang thiết bị, đường truyền internet, hệ thống wifi, đảm bảo đáp ứng yêu cầu dạy học và quản lý.

Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, khai thác tối đa công năng các phòng thực hành Tin học, phòng học bộ môn và các thiết bị đã được trang bị.

3. Bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực

Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn, hội thảo cấp tổ, cấp trường về đổi mới phương pháp dạy học có ứng dụng CNTT, CDS.

Khuyến khích, động viên GV tự học, bồi dưỡng và tham gia các khóa tập huấn trực tuyến để nâng cao năng lực số. Tạo điều kiện cho GV tham gia các cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử, sáng kiến kinh nghiệm về lĩnh vực CDS.

4. Công tác kiểm tra, giám sát, truyền thông

Đưa nội dung kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ CDS vào kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học.

Tăng cường truyền thông, phổ biến các mô hình, điển hình tốt trong việc ứng dụng CNTT, CDS trên website, bảng tin và các kênh thông tin của nhà trường để tạo sức lan tỏa.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Hiệu trưởng xây dựng và triển khai kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể. Tổ chức kiểm tra, đôn đốc và đánh giá kết quả thực hiện.

- Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT, CDS của tổ; tổ chức cho GV thực hiện, sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề, kiểm tra, đánh giá và báo cáo kết quả về lãnh đạo nhà trường.

- Tổ Văn phòng tham mưu và thực hiện công tác CDS trong quản lý hành chính, văn thư, tài chính, tài sản; quản lý và cập nhật cơ sở dữ liệu ngành.

- Giáo viên, nhân viên chủ động, tích cực thực hiện các nhiệm vụ được phân công, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực số, áp dụng hiệu quả CNTT vào công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng số an toàn cho học sinh; triển khai các phong trào, cuộc thi về CNTT trong đoàn viên, thanh niên.

- Tổ chức tổng kết và báo cáo kết quả triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê năm học 2025 – 2026 về Sở Giáo dục và Đào tạo đúng thời gian quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026 của Trường THPT Vọng Thê. Yêu cầu các tổ chuyên môn, các bộ phận và toàn thể CBQL, GV, NV, HS nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời về lãnh đạo nhà trường để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để báo cáo);
- CBQL (để chỉ đạo);
- Các tổ chuyên môn, bộ phận (để thực hiện);
- Website trường (để niêm yết);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Võ Văn Rõ